

Án số: 115/2022/HSST  
Ngày 16/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Xuân Thuật

Ông Nguyễn Văn Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/11/2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thu H.** Sinh năm 1997. *Có mặt*

Quê quán: xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã X, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không

Trình độ học vấn: 9/12

Họ tên bố: Nguyễn Minh H. Sinh năm 1971. Nghề nghiệp: Tự do

Họ tên mẹ: Dương Thị H. Sinh năm 1976. Nghề nghiệp: Tự do

Bị cáo là con duy nhất.

Chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1996. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con: Có 02 con. Con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2022

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**\* Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991. *Có mặt*

Trú tại: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

**\* Người làm chứng:**

- Bà Trần Thị M, sinh năm 1967

Trú tại: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Cháu Nguyễn Kỳ K, sinh năm 2010

Người đại diện theo pháp luật: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Trú tại: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lưu Xuân S, sinh năm 1989

Trú tại: thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1997

HKTT: thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

- Bà Phạm Thị Mỹ, sinh năm 1945

Trú tại: thôn Y, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1966

Trú tại: thôn T, xã X, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

*Toàn bộ những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thu H, sinh năm 1997 trú tại th thôn T, xã X, huyện A, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991, trú tại thôn L, xã T, huyện Y tỉnh Hưng Yên có quan hệ tình cảm với nhau. H nghi ngờ anh D có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên đêm ngày 02/6/2022, H đi đến nhà anh D, thấy cửa cổng đóng nên H trèo qua tường vào sân rồi ra bể nước ngồi đợi anh D đi làm về. Khoảng 04 giờ ngày 03/6/2022, bà Trần Thị M, sinh năm 1967 (là mẹ của anh D) mở cửa thì H lợi dụng bà M không để ý liền đi vào trong nhà anh D rồi đi thẳng lên tầng 2 vào phòng của anh D đợi anh D về, đến 06 giờ cùng ngày thì anh D đi làm về nằm nghỉ dưới nhà. Khoảng hơn 7 giờ cùng ngày, H đi ra cầu thang tầng 2 nhìn xuống thấy anh D đang nằm ngủ ở ghế dài bằng gỗ kê sát tường đối diện cửa ra vào ở gian phòng khách. H đi xuống đến vị trí anh D đang nằm ngủ, tay trái anh D vẫn cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen, ốp màu đen, vẫn sáng màn hình. H dùng tay trái cầm chiếc điện thoại để kiểm tra. Khi đang kiểm tra điện thoại thì có cháu Nguyễn Kỳ K, sinh năm 2010 (là cháu ruột của anh D) từ trong phòng đi ra chào, H liền tắt điện thoại và cầm điện thoại của anh D đi lên tầng 2 để trốn, sau đó H sợ bị phát hiện nên cầm điện thoại đi ra sân, mở cổng bắt xe taxi không rõ tên hãng, người lái xe đi đến phòng trọ của chị Vũ Thị H, sinh năm 1997 tại Tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 16 giờ H bắt xe taxi không nhớ tên hãng và người lái xe đi ra Sân bay Nội Bài để vào Bình Dương, trên đường đi H đã vứt điện thoại không rõ ở vị trí nào.

Ngày 14/6/2022, anh Nguyễn Văn D làm đơn trình báo đề nghị xử lý Nguyễn Thu H theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐG ngày 22/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mỹ kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu đen, mua 5/2022, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động sử dụng bình thường có trị giá 12.000.000 đồng; 01 ốp điện thoại di động bằng nhựa màu đen, xanh, có dán hình con gấu, đã qua sử dụng có trị giá 20.000 đồng; 01 phôi sim của nhà mạng viettel đã qua sử dụng có trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 12.045.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ thu thập đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Thu H trộm cắp tài sản tại nhà anh Nguyễn Văn D. Tại bản kết luận giám định số 124/KL-KTHS(KTS) ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 file video gửi giám định. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật đã gửi giám định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu đen của anh Nguyễn Văn D, H khai trên đường đi lên sân bay Nội Bài, H đã vứt chiếc điện thoại của anh D đi nên không thu hồi được.

Đối với việc anh Nguyễn Văn D trình bày, ngày 24/4/2022 và 25/5/2022 anh bị mất 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 300.000 đồng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn D yêu cầu Nguyễn Thu H bồi thường số tiền 12.045.000 đồng giá trị chiếc điện thoại H đã trộm cắp.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKS-YM ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thu H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa hôm nay:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không phải xem xét, giải quyết.

- Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại anh Nguyễn Văn D, có ý kiến không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tài sản trộm cắp là chiếc điện thoại, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ, ngày 03/6/2022 tại nhà anh Nguyễn Văn D ở thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Thu H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu đen, bên ngoài có ốp bằng nhựa màu đen, xanh, có dán hình con gấu, bên trong có 01 sim nhà mạng viettel của anh D, tổng trị giá 12.045.000 đồng.

Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang bất bình cho quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp người phạm tội là phụ nữ có thai; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp không thu hồi được, quá trình điều tra người bị hại anh D có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.045.000 đồng theo giá trị định giá của hội đồng định giá. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay anh D không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết nữa.

[5] Về xử lý vật chứng: Không phải xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án  
Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không phải xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thu H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người bị hại đều có mặt tại phiên tòa nên đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên